

Suối Đạo Thi Phẩm

Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên
Thích Nữ Hằng Liên tuyển chọn

PHẦN III HÀNH ĐẠO

Đưa tay trí tuệ tháo dây thương
Cải bước vân du trời dậm trường
Khất thực vai mang 'Bình Bát' đất
Hóa duyên độ chúng khoát y vàng

KHÁT SĨ

Khất sĩ hạnh ta bà,
Tiêu điều đường tự tại.
Không danh lợi cửa nhà,
Không của tiền con cái.
Đỡ lòng một bát cơm,
Che thân ba tấm vải.
Đầu đội nón cùn khôn,
Chơn mang giày thế giới.
Cam gió nhiễm mưa chan,
Mặc mưa dây nắng dãi,
Thân xông đục phong trần,
Trí kiên cường hăng hái.
Chẳng tranh thấp hay cao,
Sợ chi thành và bại.
Chẳng chấp dờ cùng hay,
Sợ chi quấy và phải.
Chẳng phân sang với hèn,
Biết ai khôn và dại,
Ai mắng nhiếc mặc tình,
Thôi chẳng hề phiền ngại.
Ai hiếp đáp mặc lòng,
Thôi chẳng hề chống cãi.
Ai vu khống mặc dầu,
Thôi chẳng hề đối nại.
Bịnh hoạn có chập chông,
Tâm chẳng hề câu vãi.
Tai nạn có dập dồn,
Tâm chẳng hề sợ hãi.
Nghịch quả có chuyển vần,
Tâm chẳng hề thôi thoái.
Gặp kẻ dữ trên đường,
Xót thương ta khuyên giải.
Gặp người thiện trong đời,
Cảm thông ta kết nghãi.
Gặp nhà Đạo thoát trần,
Tôn thờ ta kính bái.
Đem một tâm tình thân,

Sống chung trong muôn loại.
Rài rắc giống từ bi,
Kết đơm hoa bác ái.
Vườn đời tươi thắm lên,
Bớt lân cây hoang dại.
Người đời yêu mến nhau,
Bớt lân dây oan trái.
Cảnh đời êm đẹp hơn,
Chẳng còn vương khốc hại.
Nguyên vẹn cảnh lạc bang,
Mong lấp bằng khổ hải.
Còn một kẻ mê lầm,
Còn tấm lòng thương hại.
Còn chen lộn phong trần,
Còn tới lui qua lại.
Còn tinh tấn luôn luôn,
Độ nhơn sanh mãi mãi.

*

NỤ CƯỜI KHÁT THỰC

Thầy dạy con đi,
Du phương khuyến giáo
Con còn khờ khạo
Bạch hỏi đôi lời
- Con ơi đến nơi
Lạ cảnh lạ người
Làm sao lập hạnh
Khất thực tri bình?
Thầy mới thuyết minh
Giải bày rõ ráo
- Nếu đi hành đạo
Khất thực phương xa
Phải đứng từng nhà
Lặng thinh trước ngõ
Người nghe tiếng chó
At bước ra chào
Hỏi trước dò sau
Tò mò tìm biết
Con bày sự thiệt
Rằng pháp tu hành
Dứt bỏ lợi danh
Tri bình khất thực
Lập công bồi đức
Chịu cực hóa trai
Chỉ độ mỗi ngày
Ngọ trưa một bữa
Tiền không chấp chứa
Gạo chẳng lãnh thâu
Ai tưởng đạo mầu
Hộ cơm hộ muối
Hoặc là cơm nguội
Trái chuối ngọn rau
Của mọn lòng giàu
Để vào bình Bát
Món dùng chay lạt
Đạm bạc thô sơ
Bổ thí hiện giờ

Trồng cây duyên phước
Vun phân tưới nước
Sau được quả lành
Trong mỗi kiếp sanh
Có duyên gặp Đạo.
- Lời Thầy dạy bảo
Con nguyện gắng ghi
Lấy đức Từ bi
Con đi xa xứ.
Vầy đoàn bạn lữ
Quây túi du phương
Chân bước lên đường
Lời ghi trong trí
Lớp lang nhớ kỹ
Của quý hộ thân
Dọn tập lần lần
Hầu đem ứng dụng
Một hôm Ni chúng
Đi đến xứ kia
Xa rớt tình bìa
Người chưa biết Đạo
Đến giờ khuyến giáo
Lững thững vào làng
Y mặc nghiêm trang
Bát ôm cần thân
Tinh thần phấn chấn
Quyết đến mỗi nhà
Ngõ hẻm trông xa
Con đi lộ mọ
Lẻ kẻ túi đồ
Lụng thụng áo vàng
Thấy bộ xênh xang
Trẻ thơ kinh hãi
Ủa nhau hoảng chạy
Vừa khóc vừa la:
- Ông Bị kia cà
Ồi cha! Ồi mẹ!
Tiếp theo đàn trẻ
Tiếng chó sủa rần
Gà vịt chạy rần
Ngõng ngan kêu rộ
Người nhà nhao nhỏ
Bàn tán lằng xằng
Có kẻ nói xằng
Dối tu bỏ ngãi
Có người nộ đại
Tà đạo quên ma
Tiếng lại tiếng qua
Nêu ra đủ lý
Những người dạn dĩ
Bảo đến hỏi càn
Mấy kẻ nhát gan
Bảo đi trốn lánh
Có người sợ quỳnh
Đóng cửa vội vàng
Tình thế rộn toang
Ngẩn ngơ ngơ ngẩn
Bấy giờ xuất trận

Một gã đàn ông
Chân bước tay vung
Coi tuồng hăm hờ
Chẳng lành thì chớ
Nạt lớn một câu
- Bà Vãi đi đâu?
Làm gì đình đó?
Bồi hồi dạ thò
Luống cuống chân cheo
Thấy dạy bao nhiêu
Con quên hết ráo
Tựa hồ lão đảo
Như thể bồn chồn
Đầu mắt cái khôn
Chỉ tồn cái dại
Lưỡi sao lưu lại
Chẳng tiếng u ơ
Con đứng sững sờ
Trơ trơ phồng đá
Bạn con vợi vãi
Tiếp đỡ một lời:
- "Mô Phật chúng tôi
Xin cơm xin muối"
Chú chàng nghe nói
Thấu nỗi thiệt hư
Động tâm lòng từ
Trở vô lui thủi
Người nhà lui hụi
Đem hộ thức ăn
Bát lành đủ phần
Cúi chào xin kiếu
Bước đi lủi riu
Mừng được thoát thân
Hơi thở dịu dần
Trái tim bớt nhảy
Ban chiều hội lại
Nhắc chuyện sớm mai
Không thể nín cười
Nhất thời quá nhất
Đầu tiên đi Bát
Gặp chuyện lạ lùng
Kinh nghiệm học chung
Viết ra thành bốn
Để làm của vốn
Cho kẻ hậu lai
Khát thực đường dài
Tập thêm can đảm.

*

LỜI ĐI

Thầy đã quyết khép mình bên khổ hạnh,
Con sao còn lung ý sánh xa hoa?
Thầy trưởng thành trong nếp áo vị tha,
Con tù hãm giữa ngôi nhà ích kỷ.
Kể từ buổi theo Thầy tâm chơn lý,
Tỏ ra người hữu chí lắm công phu.
Thầy quý con như quý ngọc minh châu,

Trau giỏi kỹ được lâu lâu toàn bích.
Đâu ngờ mới một thời gian phân tách,
Con chẳng còn phong cách bậc tu chơn.
Nhớ nghe con, rồi trở lại nghe con,
Thấy thao thức mỗi mòn trông đợi trẻ.
Con có biết hồng trần nơi xú uế,
Danh mà chi và lợi để mà chi.
Tám huyền thân rồi nữa có ra gì,
Một vật giá chứa đầy chứa muôn thứ giá.
Con xây cất một lâu đài huyền ngã,
Nền lung lay mà từng đã nhiều từng.
Phước càng dồn nhưng thiếu đức đỡ nâng,
Hoạ càng nặng trĩu thân khôn chống chọi.
Con có nhớ những ngày còn học hỏi,
Nương chân Thấy khát thực đời đường xa.
Trời làm màn, đất chiếu hạnh Ta Bà,
Thân khoẻ nhẹ cánh thơ lòng giải thoát.
Con có nhớ những ngày đương hoàng Pháp,
Giảng Đạo mẫu giải đáp lý uyên thâm.
Khêu đèn duyên, dẫn lối kẻ đương lâm,
Đánh trống huệ thức tâm người cõi mộng.
Con có nhớ, lý "động" cùng "bất động,"
Biển chơn như nước và sóng khác đâu.
Vẫn vào đời nhưng chẳng bị đời câu,
Đâu cũng Pháp và đâu đâu cũng Pháp.
Thầy vạch sẵn con mau sang lối thoát,
Trương đại tâm Bồ Tát phát lời nguyện.
Dân Việt Nam còn đau khổ triền miên,
Trong cảnh khổ con xin nguyện cứu khổ.
Trong đêm tối con khêu đèn giác ngộ,
Trong hãi hùng con giải khổ âu lo.
Trong đời nghèo con tạo cuộc âm no,
Tuy phương tiện chuyển vai trò theo cảnh.

*

SỨC CHỊU ĐỰNG

Sức chịu đựng ai bằng quả đất
Để trần gian chứa chất nặng nề
Hồi rừng, hồi núi, hồi khe
Hồi cây, hồi đá, hồi xe, hồi thoàn
Cam chịu đựng muôn vạn sức nặng
Chất bao nhiêu quyết chẳng nản lòng
Vi đời âu phải gia công
Vi đời âu phải gánh gồng bọc bao
Người dân chúng khác nào quả đất
Để chúng sanh chất chứa nặng nề
Hồi ganh, hồi ghét, hồi bì
Hồi phiền, hồi hận, hồi si, hồi làm
Cam chịu đựng muôn vạn sức nặng
Chất bao nhiêu quyết chẳng nản lòng
Vi đời âu phải gia công
Vi đời âu phải gánh gồng bọc bao
Người dân chúng thiên lao vạn khổ
Nợ trăm dâu thấy đổ đầu tầm
Đời vô minh nghiệp oái ăm,
Oằn vai một gánh xa xăm đường dài

*

VI NHÂN NAN

*(Kiếp sau xin chớ làm người
Làm dân đất Phật sống đời hoàng kim.)
Nay mới biết làm người thiệt khó
Bốn mươi năm mới rõ tình đời
Làm người khó lắm ai ơi!
Thấp cao khó liệu, đầy vơi khó lường
Ơ cho được người thương đã khó
Khi ghét rồi, ôi! khó biết bao!
Cửa thiền mượn muối vay rau
Làm dâu trăm họ sao sao cũng chiều
Vi tự tức ít nhiều tự sám
Dầu áo thô cơm hẩm mà vui
Tàng cây hóc đá thành thơ
Núi rừng thanh vắng chiều mời tịnh nhàn
Nhung đã trót lên đàng cứu khổ
Dầu gian truân để bỏ nguyện lành
Mặc cho nghiệp chướng hoành hành
Chẳng qua tiền kiếp phận mình vụng tu
Duyên đã ngộ tìm câu giải thoát
Nghiệp còn mê chấp pháp hữu vi
Pháp môn bành trướng duy trì
Cờ thuyền lướt sóng phải vì sanh linh
Lâm cảnh khốn lên gành xuống thác
Vững tay chèo hơi các đệ huynh
Giòng mê kịp hoá giòng thanh
Thuyền khơi quyết đỗ bến lành Tây Phương.*

*

BẠCH HẠNH

*Trái còn non, đắng the chua chát
Trò còn non, phụ bạc công Thầy
Những còn trứng nước thơ ngây
Đút cơm mớm sữa ai tày khó khăn
Cảnh eo hẹp thức ăn nghèo túng
Món tinh thần chua xỉnh cho con
Con đi lạ nước xa non,
Cảnh xưa Thầy ở thon von tháng ngày
Cây trăm thước vì ai toả bóng
Hoa bốn mùa nuôi mộng chờ ai
Người đi ánh sáng đi rồi
Người còn ở lại bầu trời tối tăm
Ngày trở lại viếng thăm chùa cũ
Mảnh hình hài ú rừ thê lương
Thầy ơi con đã lắm đường
Đắng cay buổi lười gió sương nhuộm hình
Ngọc chéo áo vô tình chẳng biết
Cam chịu nghèo rên xiết khổ đau
Mặt trời ở tại đỉnh đầu
Mặt trời nào phải xa đâu kiếm tìm
Tâm vốn sẵn chơn tâm thanh tịnh
Tánh cội nguồn pháp tánh viên minh
Cam tâm làm phận chúng sanh
Trở về ngôi cũ biết mình thưở xưa
Thầy lặng lẽ thờ ơ khôn tỏ*

*Trò giết mình xem rõ căn nguyên
Thì ra Thầy đã nằm yên!
Thiên thu vào cõi định thiền tiêu dao!*

*

HÀNH ĐẠO (1)

*Đưa tay trí tuệ tháo dây thương
Cắt bước vân du trôi dạt trường
Khát thực vai mang bình bát đất
Hoá duyên độ chúng khoát y vàng
Rưới mưa bác ái thuần ba cõi
Soi đuốc từ bi rạn bốn phương
Nguyện lực đem thân hành chánh Đạo
Cho đời sớm tỉnh giấc hoàng lương.*

*

HÀNH ĐẠO (2)

*Xả phú cầu bần quen cảnh khó,
Lập thân hành đạo ngược dòng đời.
Kinh trời đầu đội tám màn trời,
Mén đất thân kề manh chiếu đất.
Nhẹ gót lia xa đường vật chất,
Mau chơn bước đến nẻo tinh thần.
Bộ y ba lá tạm che thân,
Quà bát mỗi ngày vừa đủ dạ.
Chỗ ở sơ sài am lợp lá,
Bệnh đau lây lất thuốc người cho.
Lợi danh giải thoát khỏi phiền lo,
Tâm tri rành rang nào trôi buộc.
Chẳng tưởng một ai riêng quyến thuộc,
Nhìn vào thiên hạ chúng sanh chung.
Mối mạng, cương toả thoát ngoài vòng,
Dây vắn luân hồi đã cắt đứt.
Khát sĩ Pháp tu noi hạnh Phật,
Xuất gia lý đạo diệt tâm phàm.
Một phen về đến chốn Già Lam,
Bao thuở vãng hồi nơi thế cuộc.
Mượn lại tấm thân làm ngọn đuốc,
Soi ra ánh sáng tỏ đường về.
Thanh bản kèm thẻ chẳng bao nề,
Khát thực nêu gương không uế nhiễm.
Phẩm hạnh siêu luân đời khó hiếm,
Dung nghi thanh tịnh thể khôn tìm.
Ngôi, năm, đi, đứng thể trang nghiêm,
An, mặc, nói, làm hằng thận trọng.
Thuyết Pháp gọi đời mau tỉnh mộng,
Viết vài khuyên chúng ráng cần tu.
Tham thiền nhập định chí công phu,
Pháp huệ đặc chơn hầu hoá độ.
Tiếp dẫn chúng sanh qua biển khổ,
Dắt dìu muôn loại đến bờ xưa.
Đạo tràng Giáo hội chiếc thuyền đưa,
Trì giới cần tu chừ Phật rước.
Rẽ sông tình thương tình tấn lướt,
Cắt dây huyền ái nhẹ nhàng bay.*

Lòng trần khoảnh khắc tình mơ say,
Đèn huệ tuyên dương bùng rạng tỏ.

*

LỚP HỌC TÌNH THƯƠNG

Tuổi ngọc ngày xanh hứa hẹn nhiều
Ai làm, em chịu cảnh đầu hiu
Cháo rau hầm hút buồn năm tháng
Bỏ vải te tua thâm sớm chiều?
Chiều sớm lang thang giữa bụi đường
Nón cời đầu đội, túi vải mang
Giấy dơ, tay gộp, bao dơ lượm
Đống rác em coi tựa đống vàng
Hoàn cảnh xui em tánh thấp hèn
Chười thể trộm cắp tập thành quen
Thiếu nhi phạm pháp đây nguồn gốc
Xã hội tương lai đó nhiều phiền?
Lớp học tình thương phép diệu huyền
Luyện rèn đức trí, chuyên tâm em
Trường nghèo hân hạnh trò ngoan giỏi
Nhà khó mừng vui trẻ thảo hiền!

*

BỘ TÁT CHÚNG SANH

Bộ Tát từ bi nguyên độ chúng
Chúng sanh mê muội chẳng trau lòng
Phật Đà diệu giác từng soi thấu
Bộ Tát nhưn sanh một tánh đồng
Bộ Tát chúng sanh danh tạm có
Chơn như liễu ngộ gốc hoàn không
Giác cùng bất giác nào riêng ngộ
Mê với không mê chỉ một dòng
Niệm ngộ còn tâm, tâm chưa tỏ
Hườn chơn chẳng biết, biết toàn thông
Duyên đưa cửa Phật căn lành có
Trí hội cơ mâu Pháp thiệt không.

*

THÂM ĐẤT VÀNG

Xưa trường giả trái vàng mua đất
Vị Thế Tôn xây cất Đạo Tràng
Kỳ Viên Tịnh Xá mở mang
Kinh thành Xá Vệ huy hoàng Pháp đấng
Nay thiện tín trái vàng mua đất
Vị tăng ni xây cất Đạo tràng
Ngọc Châu Tịnh Xá mở mang
Quảng Nam tinh lý huy hoàng Pháp đấng
Đất một thâm, lòng vàng muôn thâm
Của một cân, công trạng ngàn cân
Vật thô sức kém góp phần
Nhịn ăn, nhịn mặc, nhịn lần tiêu pha
Xây Tịnh Xá một toà rộng rãi
Dựng cốc am mây dầy an bày
Thênh thang sân rộng lối ngay
Rào trong đất Phật, ngõ ngoài đường quan
Phật thị hiện Đạo Tràng cứu khổ

Tăng thừa hành thập độ ban vui
Chư Thiên vì Pháp đắp bồi phước duyên
Phước bồi đắp nên miền ngọc cảnh
Phước trồng gieo thành khoảnh kim điền
Dòng đời biển tội vô biên
Bước lên non phước vững yên tinh thần
Hỡi Phật tử đồng tâm hội hiệp
Dưới Phật đài hoá nhịp từ bi
Diễn lành ban rải đầu đây
Y lành hấp thụ vui vầy gần xa
Tay quét đất, tay hoà cõi phước
Chân giẫm nền, chân bước đường duyên
Miệng cười nở đoá hoa sen
Lời lành ý đẹp, hương duyên thơm nồng
Tâm cõi mở, non trong nghiệp trắng
Đạo trau giỏi, phước gắng ân ghi
Chường duyên dẫu chẳng tây vì
Đem ân đáp oán, đối Bi ra Từ
Tâm từ ái thể như tâm Phật
Trái tâm từ tế vật độ nhân
Tâm là chỗ ở tinh thần
Tâm là miếng đất nương thân muôn loài
Tâm ví chẳng dung người tội lỗi
Đất kia còn sạn sỏi gai chông
Đất chưa phải thật vàng ròng
Lòng chưa phải thật tâm lòng từ bi
Tâm tạo nghiệp, nghiệp trì thọ khổ
Tâm phát nguyện, nguyện độ thoát mê
Oai hùng nghiệp lực chinh ghê
Oai thần nguyện lực Bồ Đề cứu an.

*

ĐÈN CHƠN LÝ

Đèn chơn lý trời Nam tỏ rạng
Anh triều dương chiếu sáng phương Đông
Nhơn sanh bừng tỉnh giấc nồng
Mắt nhìn đẹp mắt, nguyện mong phi nguyện
Nói đước tuệ ban truyền giáo lý
Trở Hoa Đàm Khất sĩ du phương
Giới điều trong suốt nền gương
Định châu lấp lánh, tuệ hương ngạt ngào
Trường Giáo hội tiêu dao cực lạc
Kẻ vãng sanh giải thoát hồng trần
Thung dung cánh giới tinh thần
Trau tâm giới trí, sắc thân chẳng màng
Mượn thân tạm lên đàng cứu khổ
Để khách trần làm chỗ dựa nương
Bàn tay từ sự cúng dường
Gieo duyên giải thoát, dọn đường tương lai
An thanh đạm mỗi ngày một bữa
Xin vật thường của dờ nuôi thân
Không dành dụm, khỏi nhọc nhằn
Một điều giải thoát, mấy phần cao thâm
Mặc đơn giản mỗi năm một bộ
Lượm vãi thừa giế bỏ kết y
Không xinh tốt, khỏi kiêu kỳ
Hai điều giải thoát, ba Y thanh bản

Ở luân chuyển sáu trắng một khoá
Khi gốc cây, Tịnh Xá tùy duyên
Không lưu luyến, khỏi ưu phiền
Ba điều giải thoát, các miền vân du
Bình thông thả mưa cầu phương chúc
Tự lòng người miếng thuốc gieo nhân
Không kiêu dưỡng, khỏi bán khoán,
Bốn điều giải thoát, mười phần thanh cao
Thân giải thoát, thân trau giới luật
Tâm tịnh thanh, tâm đạt định thiên
Trí minh, trí chiếu tuệ viên
Tánh an, tánh hiện diệu huyền chơn như
Rừng mê chướng thâm u ngàn lối
Đạo Bồ Đề một cõi minh quang
Đưa đường giải thoát trần gian
Ngon đèn chơn lý trời Nam sáng bùng.

*

KHÊU ĐÈN CHƠN LÝ

Hội Khất Sĩ bền gan khổ hạnh
Bữa đói no ấm lạnh bao nài
Du phương rày đó mai đây
Đỡ lòng cơm hẩm gốc cây hành thiền
Buổi sơ khởi nào phiền không ít
Lời phẩm bình chỉ trích lãng xăng
Đuôi xô chia rẽ đôn ngàn
Lãng lãng tâm cảnh khăng khăng chí nguyện
Tự vi thể con thuyền chèo chống
Từ rạch cùng thông thống ra khơi
Lạch ngòi sông cái xa xuôi
Mênh mông biển cả, vơi vơi nước triều
Tu cho mở giáo điều vẹn vẻ
Tu cho người thực tế nương thân
Quên mình hộ quốc an dân
Hoà mình đại thể tình thân bao la
Chùng độc lập quốc gia thống nhất
Thành thời rèn kiến thức văn minh
Góp phần phiên dịch kế kinh
Góp phần tranh đấu hoà bình vĩnh miên
Xin kêu rạng ngọn đèn công lý
Sáng soi ai hữu chí cánh thành
Lợi quyền nghĩa vụ phân minh
Công lao có thuy, nghĩa tình có chung.

*

TRẮNG ĐẠO

Trắng bùa đức vì đâu chiếu sáng?
Phải chăng vì sứ mạng thiêng liêng
Thường đời mù mịt tối đen
Hoá thân làm một ngọn đèn sáng trung?
Rãi mình tuệ bao trùm sông núi
Phóng hào quang chói lợi nước mây
An nhuần nội cỏ ngàn cây
Đức nhuần sanh loại tịnh say giác hoè
Ai chẳng muốn gần kề ánh sáng
Ai chẳng mong nương áng tuệ lành

Trăng từ siêu thoát cao minh
Lòng từ quan cố chúng sanh ân cần
Không phân biệt kẻ bán người phú
Không nại hà biển khổ rừng mê
Thị thành, thôn ấp, sơn khê
Lụi lụi, tới tới, về về, đi đi
Vãng ánh tuệ sâu bi muôn kẻ
Lộ bóng vàng vui về cùng nơi
An hồng chăm chút sấm soi
Ban vui đẹp khổ, ban tươi đẹp sầu
Đuốc ánh tuệ lâu lâu rạng tỏ
Hoa Đàm gương rờ rờ tươi xinh
Trí thần phổ chiếu viên minh
Sáng soi bền tục, tịnh thanh cõi phàm
Vì muôn chúng đành cam nhọc khổ
Chẳng riêng mình tìm chỗ nghỉ ngơi
Đông, Tây lặn lội đòi nơi
Tắm thân dầu dãi khi vui khi đầy
Trăng rộng bùa đức dày tiết rạng
Mây bỗng dựng kết thảm giăng sâu
Huy hoàng đã hoá thâm u
Thân đành mai một, nghiệp dầu phù vây
Nào chấp kẻ trí ngày phận nhỏ
Những thương ai lấp ngõ ngẩn đàng
U minh dễ lán hào quang
Lành bên ngôi vị, dữ tan lũ bè
Lâm cảnh khó không hề nản chí
Giữ mực thường như trỉ lợi sanh
Lòng vàng bùa đức hy sinh
Tuệ vàng rải ánh quang minh cho đời
Dầu lấy nước biển khơi làm mực
Lấy cây rừng làm bút viết văn
Luận đề như cát sông hằng
Cũng chưa giải hết ý trăng nhiệm màu
Lòng kính cẩn khấu đầu dành lễ
Đức từ bi trí tuệ rải ban
Nguyện xin nương ánh từ quang
Nguyện xin thành bóng trăng vàng chiếu soi.

*

CHUYẾN ĐI THỦ THỪA

Thủ Thừa quận tôi lâu về đó quá!
Sáu năm trường không để bước viếng sang
Cuộc viễn du lo ban rải ánh vàng
Mà quên sót chỗ đầu tiên mở Đạo
Nay Giáo Hội tựu về đồng đạo
Dịp trai tăng một thí chủ xuất gia
Ngắm cảnh xưa mà lòng những thiết tha
Nầy di tích buổi ban sơ đơn giản
Nầy nền tháp kém uy nghiêm huê dạng
Nhưng chứa đầy ý nhị biết là bao
Ghế hoa sen nét vẽ đã phai màu
Nầy buổi trước đức Tôn Sư ngự toạ
Vật "tôn cổ" ôi muôn vàn quý hoá
Gợi lòng tôi sống dậy mấy năm xưa
Buổi Tôn Sư khai Đạo tại Thủ Thừa
Rồi lẽ gót đi khắp nơi nhiều chỗ

Nhìn vật cổ chạnh nhớ sang người cũ
Vật cổ đây mà người cũ đi đâu
Tôn Sư ơi! Công khó nhọc dài lâu
Rời chung cuộc, ôi tấm thân thọ khổ.

*

CHUYẾN ĐI DẦU TIẾNG

Đất Dầu Tiếng vùng cao nguyên rừng núi
Vườn cao su kế tiếp rộng thênh thênh
Lạ lùng thay rừng nhân tạo đẹp xinh
Muôn ngàn dãy cây ngay hàng thẳng lối
Tàn che phủ kẻ thưa xen nắng dọi
Sáng chập chờn như ảo ảnh lung linh
Không bóng người rừng vắng ngắt lạnh tanh
Liên tưởng đến đường mơ nơi cõi lạ
Sáng khát thực trưa vào rừng thông thả
Độ ngọt rồi nằm nghỉ dưới tàn cây
Lòng lâng lâng thanh nhẹ tựa chòm mây
Không dính dáng cuộc trần ai hệ lụy
Nhìn núi Điện ở phương xa hùng vĩ
Lông nao nao nguồn rung cảm kính tôn
Đáng uy linh thiên hạ vẫn vang đồn
Một đức sáng hiển dương cho phái nữ
Và núi cầu cũng chiêm phần vinh dự
Cũng trang nghiêm một dãy trập trùng sơn
Lông dăm đầu tình kém cõi so hơn
Thầy quý chuộng đức rộng to cả thể
Ôi rừng núi cảnh thiên nhiên đẹp đẽ
Sống nơi đâu khoẻ nhẹ cả thân tâm
Vừa độ sanh, vừa gần gũi sơn lâm
Để tu tập tánh tình chơn thiện mỹ.

*

CHUYẾN ĐI VĨNH CÔNG

Bà Ánh Ngọc thính Sư về xóm Vĩnh
Nhận lời xin Giáo Hội nhóm đi đồng
Xuống xe rồi tề bộ quãng đường đồng
Giữa thềm lúa xanh vàng xem đẹp mắt
Bà quỳnh quảng không đi ngay đường tắt
Dắt cả đoàn vô xóm vắng quanh co
Lộn đi rồi lộn lại cứ vòng vo
Đi đi mãi mỗi người đều mệt lả
Còn hú hí làm cười vang tất cả
Nghĩ thương Bà lo quá hóa lãng xãng
Về đến nhà lòng nôn quỳnh càng tăng
Vị tình bát mà cơm chưa có nấu
Cũng nhờ sẵn có đồng người bạn đạo
Đồng ra tay chia sót việc cùng nhau
Nấu cơm rồi sốt Bát thật là mau
Đọc kinh kệ vẹn tuyền xong tất cả
Chuyến đi ấy thật là vui vui quá
Bạn trở về lộ thẳng cứ đi ngay
Hai bên đường công gặt thầy dừng tay
Đưa mắt ngó đoàn lữ hành mãi miết
Một cảm tưởng của người cầm bút viết
Thương nhà nông cầm cui nhọc thân hình

Gặt lúa vàng rời lại cây lúa xanh
Đâu rồi rãnh mong lên đường giải thoát
Nhưng xét nghĩ về bên lẽ sinh hoạt
Không nhà nông ai nuôi sống dân tình
Cả tâm thân tu sĩ của chúng mình
Thầy nhờ cậy bàn tay người nông nghiệp
Rồi rộng xét trăm nghề đều tươi đẹp
Đều lại qua trao đổi với nhau thôi
Cõi sống đời một nhịp sống hòa vui
Ta chung sống trong cõi này Cực Lạc.

*

HỘI NGỘ MỪNG ĐOÀN ÁO TRẮNG

Nghe thiện tín đã bao phen trông đợi
Khiến lòng tôi như bức rứt không an
Ngày về đây nguồn thương cảm chứa chan
Nhìn ai nấy nét mừng hoà giọng túi
Đường giải thoát tôi cần cù giọng ruồi
Có ngờ đâu còn vương vấn dư hương
Để muôn người tha thiết một lòng thương
Phương trời ấy biết bao người tưởng vọng
Nay đã bỏ lúc ngày đêm trông ngóng
Ta cùng nhau sum hiệp chốn đạo tràng
Độc kinh đi cho tâm trí nhẹ nhàng
Nghe Pháp để nhuần tinh thần tươi tỉnh
Cùng trao đổi câu ngâm nga khúc vịnh
Trôi nhạc lòng hoà muôn điệu du dương
Vườn hoa thơ đầy diệu sắc kỳ hương
Hòn núi ngộ đủ thiên trần vạn bửu
Thiện tri thức hỏi ai người pháp hữu
Phải chăng đây cõi thế giới diệu huyền
Phải chăng đây người cốt Phật căn tiên
Nay tái diễn một cuộc đời muốn thuở.

*

ĐÊM TRẮNG Ở SÀI CÀ NÀ

Sài Cà Nà xóm người Miên tình Sóc
Chúng tôi đi một cuộc lữ hành gân
Trời về chiều Ni chúng tạm dừng chân
Ghé xóm rẫy mượn màn trời chiếu đất
Chìm về tổ vắn hồng đã chen khuất
Chúng tôi vào rẫy trồng rộng thình thình
Đất phẳng bằng cỏ mịn tựa nhung xanh
Vuong bốn phía vòng thành tre bao bọc
Sương chiều xuống cỏ nhung sanh ngậm ngọc
Trăng vàng lên lấp ló ngọn tre cao
Ngọc kim cương phản chiếu ánh vàng sao
Ôi! Mặt đất trái đầy châu báu lạ
Đêm trăng ấy sao lòng tôi vui quá
Chúng tôi ngồi yên tĩnh ngắm trăng lên
Trăng đêm Rằm, gương tròn trĩnh dáng duyên
Trăng lữ thứ vì chúng tôi soi bước
Trăng niềm nở đón đưa và tiếp rước
Tôi vẫn còn bạn quý của trăng xưa
Trăng ôi trăng chung thủy tự bao giờ
Trăng chẳng nệ thời gian tròn với khuyết.

*

BUỔI SÁNG Ở SÀI CÀ NÀ

Sáng tinh sương có còn đeo nhẫn ngọc
Tôi ngồi trên phiến gỗ dựa tảng cây
Trời trong xanh không gợn một làn mây
Màu xanh đẹp như đúc băng ngọc thạch
Bầu không khí của đồng quê trong sạch
Tôi hít vào hai lá phổi nở nang
Thân tâm tôi cảm thấy rất nhẹ nhàng
Tôi hằng hái yêu đời và thích sống
Nhìn vạn vật dưới trời mai hoạt động
Vàng thái dương tròn trĩnh hiện phương đông
Bãi cỏ xanh sương lỏng lạnh ánh hồng
Nhạc tạo hoá trên cành chim ríu rít
Giỏ phượng phát ngàn cây xanh nhúc nhích
Như cửa mình sau giấc ngủ mê say
Thức tỉnh đi này buổi sáng ban mai
Mọi người thấy bắt tay vào phận sự
Tôi cũng vậy, tôi ngồi đây tư lự
Trí suy tầm pháp lý mở mang thêm
Ràng sức mình cuốn vệt bức màn đêm
Cho được thấy ánh nhựt hồng tỏ rạng.

*

NƯỞNG BÓNG TRĂNG

Đặt bút viết giữa hồi trăng chiếu rạng
Dòng cảm này mong tỏ sáng như trăng
Kể được xem như gặp được cô Hằng
Tâm hồn đẹp như ánh trăng huyền diệu
Để ai được nương theo hoà nhịp điệu
Cát cánh hồng phiêu diêu tận không gian
Lũng lơ buông muôn trượng guộng tơ vàng
Lặng lẽ ngắm nhơn gian chen ánh sáng
Đêm báo hiệu cuộc đời đầy hỗn loạn
Mong vầng trăng bát nhả toả hào quang
Đưa muôn loại qua bước đàng nguy khốn
Trăng xuất hiện ở cùng nơi khắp chốn
Không vì ai cũng chẳng phụ lòng ai
Mặc dầu ai có khước từ chê bai
Trăng cũng vẫn là trăng bao thế hệ
Hồi tưởng lại những người anh chị trẻ
Bốn phương trời đang cảm nghĩ gì đây
Có sẵn sàng đón rước chuỗi ngày mai
Hay ảo não thờ dài trong đêm tối
Có nhận thức nẻo đời muôn vạn lối
Mà con đường hướng thượng mới là xinh
Sống cho ai đâu phải sống cho mình
Vươn sức sống để đạt thành thuật sống
Thuyền lướt giữa ba đào găm chuyển động
Vững tay chèo trong khí dũng hiên ngang
Ba đào cản dững lực để tranh đương
Ba đào mạnh, hay hiên ngang sức mạnh?
Ta phải sống lấy tình thương làm cứu cánh
Tê độ làm phương tiện để trau tâm
Đối tượng là đau khổ của thể nhân
Ta phải sống trong tinh thần lý tưởng

Trăng đã sáng, để chan hoà ánh sáng
Vì bóng đêm trăng biến tướng làm đèn
Cõi thế trần đương dày đặc bóng đêm
Ta phải sống như đèn trăng hiện tượng
Lòng thương phải phân chia ra muôn hướng
Người nương trăng, trăng sáng để cho người
Trăng với người ai có thể tách rời
Gom sức sông dựng xây nền Cực Lạc.

*

VỊNH HẠ LONG

Ngân vạn hòn như thiên binh vạn mã
Dàn trận đồ sừng sững đá thiên nhiên
Đảo như gà, cá, đảo tựa buồm thuyền
Muôn ngàn hình trạng huyền thiên trúc tuyệt
Ôi tạo hoá cảm tình dân tộc Việt
Tặng món quà diễm tuyệt đại kỳ quan
Biển trong xanh diu dặt nắng phơi vàng
Tàu êm ái nhịp nhàng con sóng nhẹ
Biển liền biển, hòn nối hòn, vô số kể
Mỗi dạng hình mỗi nét vẻ thiên nhiên
Ngàn cánh tay nghệ thuật của quần tiên
Thi chạm trổ, thi đo huyền biển hoá
Đảo lại đảo đều đều như tất cả
Không quá to quá nhỏ khác xa nhau
Bàn tay ngà, rải ngọc luyện giới châu
Cõi điện ngự với loạn châu hạc múa
Rồng xuống vịnh vây vùng cùng tắm rửa
Hoá nước non muôn thuở cảnh thần tiên

*

VỊNH CHÙA NGỌC BỬU

Chùa tranh một mái đình non xa
Giữa cảnh thiên nhiên đẹp đẹp là
Mỗi phiến đá xinh riêng nét lịch
Từng chòm mây gấm diễm thêm hoa
Xanh om cỏ thụ tàng duyên dáng
Trắng xoá tràng giang nước lập loà
Ngon gió thanh lương vừa thổi nhẹ
Bao nhiêu phiến nào thấy tiêu ma

*

VỊNH THÍCH CA PHẬT ĐÀI

Dốc thượng quanh co dưới Phật Đài
Lãng lãng gió lộng sạch trần ai
Đất thiêng huyền diệu vào bia sử
Xã Lợi tôn nghiêm giữa biển trời
Tháp bảo nguy nga non trạc trạc
Dục tình biển thăm nước vui vui
Địa linh nhân kiệt tìm nơi dấu
Hoá kiếp từ bi giác ngộ đời

*

CẢNH TỊNH XÁ NGỌC QUANG

Khu vườn bả đậu lá xanh xanh

Đôi cội giao tàng lợp mái tranh
Cắt bước khoan thai vừa ngắm nghĩa
Tường đầu lưới Pháp Phật giăng thành
Bước sang qua một nhịp cầu xinh
Hai lớp rào ngăn cõi tịnh thanh
Tịnh xá trang nghiêm đơn giản gọn
Có chiều thanh lịch vẻ quang minh
Cốc nhỏ vài ba nóc lợp tranh
Tàng tre tha thướt lá tươi xanh
Y vàng phơ phất Tăng lui tới
Bức họa người thanh giữa cảnh thanh
Đầy hòn núi đất điểm phố duyên
Sừng sững Bồ đề mọc chót trên
Lá mướt xanh tươi khua tiếng gió
Như cùng reo khúc nhạc thần tiên
Hồ rộng vườn mình ngắm núi cao
Lá xanh sen đỏ điểm tô màu
Ban ngày thấp thoáng chòm mây bạc
Đêm tối lung linh bóng nguyệt chào
Ngắm cảnh ai người dạ thích ưa
Ai người chạnh nhớ chủ nhân xưa
Bàn tay xây dựng công trình ấy
Rồi để cho ai hưởng phước thừa.

*

ĐỀ ẢNH ĐỨNG DƯỚI GÓC CÂY DÀU

(Tại ao Bà Om – Vĩnh Bình)
Một mình đứng giữa chốn rừng xanh
Tự hỏi có nên lánh thị thành
Đáp lại cảnh nhân ta vẫn mến
Nhưng còn phận sự với nhơn sanh
Bởi còn phận sự với nhơn sanh
Phải bước chân đi khắp thị thành
Biết đến bao giờ trọn nhiệm vụ
Trở về an hưởng cảnh rừng xanh
Thôi đừng mơ tưởng cảnh rừng xanh
Ích kỷ làm sao Đạo được thành
Sanh chúng lâm vào cơn tử bệnh
Đang chờ phương thuốc cứu hồi sanh.

*

CẢNH NHÀN

Duyên khách thông dong hạnh khách nhàn
Căn lành hội ngộ chốn nhân gian
Châu tuyền thi pháp phó trương thăm
Cao diệu tâm kinh rạng sắc vàng
Tăng, tục phân chia đường tịnh cấu
Hiệp ly lẫn lộn nét bi hoan
Chút lòng nhấn gờ cầu thân thiết
Đèn huệ năng khêu chớ để tàn!
II
Cảnh nhàn hay bởi tại người nhàn?
Tạo cõi siêu trần giữa thế gian
Rợp bóng từ bi cây rậm lục
Phơi màu bác ái áo tươi vàng
Soi gương trí tuệ lòng thông suốt

Nhuận nước cam lồ sắc hỷ hoan
Chánh đạo Bồ đề xưa một cội
Hai ngàn năm rười gốc chưa tàn.

*

GIÁO PHÁP ĐẠI ĐỒNG

Giáo lý tuyên dương rạng bóng đèn
Pháp đăng khai huệ nở hoa sen
Đại duyên thức tánh lên bờ giác
Đồng hoá đạo tâm trước ánh đèn
Phổ vọng từ bi vang tiếng nhạc
Thông mùi bác ái ngát hương sen
Thế gian thoát khổ đời an lạc
Giới luật truyền lưu tỏ ngọn đèn

*

CẦU PHẬT RA ĐỜI

Cầu nguyện kim quang rạng bóng đèn
Phật vương giảng thể ngự tòa sen
Ra ơn giáo hoá khai nguồn đạo
Đời loạn u minh gặp ánh đèn
Thế thượng rộng đường soi đuốc tuệ
Giới điều nhiều cánh kết bông sen
Bình hoà thiên hạ gương hiền đức
Yên ổn tịnh thanh dưới ngọn đèn

*

PHÁP ĐĂNG CHƠN LÝ

Rừng đời bao phủ tâm màn đen
Rực ánh quang minh chiếu bóng đèn
Thức giác mê ly hồi rộn rã
Rọi đèn giác ngộ bước đưa chen
Tinh thần gió lạ rao rao ngọn
Vật chất hương nồng tản tản men
Mở mắt muôn loài mau tỉnh mình
Xa gần lan khắp tiếng đồn khen

*

LIÊN HOA GIÁO HỘI

Nước trần cần cầu ngọn sinh đèn
Vượt khỏi bùn lầy trở đóa sen
Lá pháp xanh đưa làn biếc trái
Nhụy tâm vàng điểm cánh hồng chen
Lên đường giải thoát nêu gương huệ
Độ kẻ trầm luân tỉnh giấc men
Kìa đóa Ưu Đàm ai gặp gỡ
Không cần thành Phật cũng duyên tiên

*

LÀM ĐẤT

Thi phú văn chương dẹp lại rồi
Xúm nhau làm đất cực mà vui
Kẻ đào, kẻ hốt người khiêng gánh
Nơi cuốc, nơi bang chỗ đắp bồi

Đào hải vi sơn bài chứa thuộc
Phá điền lập tự đất thành ngôi
Bên đường quan khách dừng chơn ngợi
Vóc yếu hình gầy giới quá thôi

*

CHUYÊN ĐÁT

Bốn chục Ni Cô một sắc vàng
Thành hình chữ nhất đứng giảng ngang
Chuyên phước quả bồi bồi liên tiếp
Bất bắt cơ duyên hứng lệ làng
Vội vã nghiêng mình nâng điệu Pháp
Xân văn giữa mặt chuyên thân quang
Xa xa nhìn ngắm xem tương tựa
Vẫy móng kim long uốn nhịp nhàng

*

LO LƯỜNG

Mưa nắng bùn lầy thấy khổ công
Rung rung ứa lệ ngân ngơ lòng
E rồi lỡ cuộc trơ tay trắng
Thức mãi thấu canh đồ luy hồng
Thương bấy vai mềm gối gánh cứng
Xót vì chữ sắc buộc người không
Thiên nhơn sao chẳng ra nâng đỡ
Đề tổ sâu than tiếng nảo nông

*

GỌI BẠN

Khí lành đất tốt đẹp tình người
Danh đã hư mà lợi cũng hư
Thị Vải hiền hoà chim riu rít
Đồng Nai duyên phước tạo vun bồi
Lòng không gió thoảng trần ai lạnh
Mây lững trắng thanh trí tuệ ngồi
Muôn rạch trăm giòng xuôi bến giác
Ngọc Thiên gọi bạn định thiên ơi!

*

KHAI BÚT

Tiếng pháo mừng xuân khắp đó đây
Xuân sang Mậu Tuất thây vui vầy
Thái hoà vũ trụ hoà mưa gió
Thắm nhuận sơn hà nhuận cỏ cây
Nghiep dư bông rờn nhơn đôi sửa
Đức lành gom kết phước vẫn xoay
Đạo chơn phổ biến trời Nam Việt
Tề độ quần sanh kịp hội này

*

KỶ DẠU CẢM TÁC

Tiếng gà ói dậy non sông
Rạng rỡ năm châu ánh Lạc Hồng
Văn hiến ngàn năm tươi cội Việt

Võ công muôn thuở chói vừng Đông
Anh hùng dân tộc chung bồi đắp
Liệt nữ giang sơn cũng gánh gồng
Một cõi gấm hoa xương máu dệt
Để ai tráo chác dễ đeo bông

*

KHO TÀNG VÔ TẬN

Dưới biển trên non giữa mái thiền
Nửa phân cột Phật nửa căn tiên
Đất lành gieo giống tươi quỳnh uyển
Nước diệu ngấm mình dứt bịnh duyên
Trong sáng bao la trời trí huệ
Thung dung giải thoát Đạo siêu huyền
Kho tàng vô tận ngàn mây gió
Đại thí vô vàn khó lượng biển

*

MỪNG XUÂN QUÝ HỢI

Mừng xuân Quý Hợi chúc Ni sanh
Đại nguyện hoàng dương Đạo đắc thành
Học vấn trau dồi gương trí huệ
Ghét ganh đào thái gốc vô minh
Từ bi chất ngát nền công đức
Nhân nghĩa bằng san hồ bát bình
Kết cánh liên hoa hoà hội chúng
Đường về bến giác rộng thênh thênh

*

XUÂN VỚI ĐẠO

Trăm hoa đua nở nét trinh thuần
Muôn vạn lòng đua nở đoá xuân
Rực rỡ y vàng tươi đạo Pháp
Nhớ nhớ áo trắng đẹp tình thân
Vui xuân ước được xuân trường cửu
Học Đạo cầu sao Đạo tối chân
Đơm cánh hoa xuân rồi kết quả
Quả xuân tròn chín Đạo tròn phân

*

TIẾNG GỌI THIÊNG LIÊNG

Nhớ buổi đầu tiên lập đạo tràng
Tinh thần đồng mãnh mấy ai đang
Thầy trò tương ngộ trời trong sáng
Huynh đệ đồng song cánh rộn ràng
Nhu cầu Phật sự kịp lên đường
Nhiệm vụ người người tự đảm đương
Nhẹ bước du phương trường học hỏi
Chờ che Đạo Pháp hạnh hoàng dương
Khó nhọc gian lao nguyện gánh gồng
Y vàng pháp phới khắp miền Trung
Mở lòng trong sáng lời kinh Pháp
Khai đạo gần xa chí lực hùng
Nguyện độ nhân sanh hết khổ nàn
Minh vương ách khổ nạn miền man

Thương đời chia xẻ nhiều cay đắng
Dồn nghiệp cho mau đến Niết Bàn
Tiếng gọi thiêng liêng nhớ hạnh từ
Nỗi lòng Bồ Tát lắng ưu tư
Bụng không con khóc tình cơm cháo
Nắng lừa cây gào nghĩa móc mưa

*

ĐỨC THẦY LÂM NẠN

MINH tình rạn chồi cõi trần gian
ĐÁNG chiếu khắp nơi đạo rộng tràn
QUANG nhụt hạnh trình vương khổ ách
LÂM vào ngục thất chịu tai nàn
NẠN Thấy vô tội đành mang nghiệp
HỒI kẻ không thù nỡ kết oan
TRỜI động lòng thương mưa gió lạ
ỒI thời đệ tử lệ sầu chan!

*

LÒNG NGƯỜI HIẾU TỬ

TÔN Sư vô tội thọ tai ương
HOẢNG nguyện cùng nhau đến ngục đường
LẬP hạnh trò hiền tròn chữ hiếu
NGUYỄN mong kẻ dữ động lòng thương
AN tâm ví được lần tương hội
THƯỜNG chấp dẫu lâm cảnh đoạn trường
DUYÊN nghiệp ngờ đâu thêm rắc rối
GIỚI thâm u để lệ sầu vương.

*

GIỚI thâm u để lệ sầu vương
DUYÊN số thà chung cảnh đoạn trường
THƯỜNG nhớ Thầy lâm con bó gối
AN vui con há chẳng tìm phương
NGUYỄN do nào rõ phân đau hờn
LẬP thể mong sao gặp tận tường
HOẢNG thệ nạn Thầy con gánh chịu
TÔN Sư ắt rõ tâm tình thương!

*

ĐƯỜNG GIẢI THOÁT

Trống giục canh tàn
Ngày sang đêm mãn
Anh sáng tươi hồng
Vàng đồng tỏ rạng
Cõi trần hoàn lộ dạng huỳnh y
Đường giải thoát hồi quy bí ngạn
Cùng năm tháng, trái gót hoá duyên
Hằng bữa liên miên, trì bình khát phạn
Thần là tạm, cõi đời là tạm
Cánh bèo trôi bể thâm lệnh đĩnh
Tâm hằng bền, lẽ đạo hằng bền
Gót trí dạo rừng thiền thanh thản
Lưới ái, dây tình vương vấn
Vực sâu biển thăm

Cột người này nhúng nhằng người kia
Trí mình gương tuệ đoạn lìa
Bến giác bờ kia
Bỏ neo tối quy về neo sáng
Hiệp bạn đồng nguyên
Đóng thuyền vượt bể
Phát thế hoàng sanh
Du hành độ thế
Lập nên hệ thống Tăng già
Giữ đúng quy điều Phật chế
Tứ y Pháp bốn chồi cội rễ
Đơm hoa đẹp đẽ
Ba ngàn, tám vạn đoá nghiêm trang
Thập giới đều mười nhánh bốn căn
Trở trái sai oằn
Hai trăm năm mươi chùm diễm lệ
Diệt bản ngã, trăm thân hoà nhưt thể
Sống một đời vạn thể kinh khâm
Dứt cạnh tranh, dị khẩu hợp đồng âm
Nói một tiếng muôn lần ghi để
Ý thanh lịch cùng nhau vui vẻ
Sớt đắng cay san sẻ ngọt bùi
Giới trang nghiêm chung hiệp trau dồi
Điểm lành lặn vá bồi sức mẽ
Kiến thức cao sâu cùng chỉ vẽ
Người si nhờ người tuệ đỡ nâng
Lợi quyền đa thiếu trọn chia phân
Lòng đạo diệt lòng trần ô uế
Giăng tay dắt con thuyền hoàng thế
Thả trên mặt bể
An trí kẻ trầm
Trái lòng đan chiếc áo từ tâm
Choàng khắp cõi trần
Am thân người thế.
Đuốc tuệ soi đàng
Anh vàng tỏ lối
Bóng tối lui dần
Đạo chân phát khởi
Trống pháp dậy âm rền
Chuông thiền ngân tiếng dội
Cờ bác ái tung bay phấp phới
Đèn quang minh chiếu rọi tung bừng
Phan từ bi vờn lượn lung chừng
Loa giác ngộ tuyên dương inh ỏi
Giác hôn trầm tỉnh vội
Gương trí tuệ tay trao
Đường giải thoát tiến mau
Nón tâm nguyên đầu đội
Nón nao phấn khởi, bạn mới vẫy đoàn
Rộn rã hân hoan, lòng vàng tương hội
Cõi tịnh lạc dấu muôn trùng diệu vội
Thấy trò theo lối lướt phăng
Bước xông pha tuy nhiều nỗi khó khăn
Bầu bạn bền tâm chống chọi
Lửa lòng tắt nguội, kế kinh nhuần gội chiều mờ
Hoa trí nở tươi, pháp lý vun bồi sớm tối
Thần, miệng, ý giới nghi ràng trói
Vào thiện duyên

Nói, tướng, làm luật hạnh nhắc khuyên
Xa miền tội lỗi.
Trưa trưa, tối tối,
Nước định chân mát dạ đôi biểu
Sáng sáng, chiều chiều
Cơm thiền duyệt no lòng hai buổi
Cành dương chỉ rưới gội
Rửa lòng sạch bụi,
Mặc áo nhu hoà
Xe thương thặng xông pha
Rước khách không ta
Vào nhà từ ái
Không quyền, không lợi
Hoà hiệp muôn duyên
Chẳng bạc, chẳng tiền
Tịnh thanh một cõi
Năm bát y nói đôi chơn truyền
Phảng Định, Tuệ hườn nguyên gốc cội.

*

GIẢI THOÁT ĐẠO

Đời mạt Pháp trên hai ngàn năm rưỡi,
Vãng bóng Tăng, tu tịnh hạnh thanh bản.
Nay bông đầu, Chánh giáo hiện trong trần,
Khêu đuốc tuệ, tỏ đường đi lối bước.
Đây những kẻ, bằng mình kinh nghiệm trước,
Hạnh tu cao, như dốc núi trèo lên.
Định bao giờ đi đúng mức siêu nhiên,
Sẽ quay lại kêu gọi đoàn hậu tiến.
Nhưng thâm nỗi cõi đời đây nguy biến,
Người khổ tâm mong tìm chỗ thoát thân.
Món nghiệp trần mang sức nặng ngàn cân,
Tháp từng kẻ chơn không đang nhẹ gót.
Đường khắp khênh ngàn trùng cao đánh chót,
Bước cheo leo muôn trượng thăm hang sâu.
Dắt làm sao, rồi đi đứng làm sao,
Dây thúc phục, nặng nề vương nghiệp lực.
Ôi khó nghĩ, cho tâm người rộng đức,
Bỏ không dành, mà độ cũng không kham.
Chốn Tây-phương, há đựng mãi tình phàm,
Hư không giới, nào dính đầu hạt cát.
Nguyện đắc quả, nguyện bao giờ thành đạt,
Đủ sức linh, dẫn độ khắp muôn loài.
Há phải đầu, riêng vị một hai người,
Để trở ngại cuộc hành trình diệu viển.
Điều thiết yếu phải công phu tu luyện,
Kẻ chưa siêu, nào độ được ai siêu.
Người đang tu, là đang gắng tìm trèo,
Tự giải thoát, trên bước đường siêu vượt.
Rẽ lối hiểm, cất mình tinh tấn lướt,
Dứt dây oan, rảnh trí nhẹ nhàng bay.
Gót tiêu điều, chẳng bợn chút trần ai,
Gió lộng thổi, mảnh y vàng phát phới.
Ao khát sĩ, bức hoạ đồ thể giới,
Vẽ muôn ngàn, đường lối bước vân du.
Vì chúng sanh, khai mở lăm công phu,
Nẻo giải thoát, trở về quê cảnh cũ.

Bát Khát sĩ, bầu càn khôn vũ trụ,
Chứa muôn loài, vạn vật một lòng thương.
Quyết tâm tu, chứng ngộ Đạo chơn thường,
Bình nước tịnh, nhúng cành dương ban rưới.

-ooOoo-

[Đầu trang](#) | [Mục lục](#) | [01](#) | [02](#) | [03](#) | [04](#)

Chân thành cảm ơn Sư cô Vân Liên đã gửi tặng bản vi tính (Bình Anson, 03-2005)

[\[Trở về trang Thư Mục\]](#)

last updated: 29-03-2005